

Sóc Sơn, ngày 30 tháng 9 năm 2024

Số: 355/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 540/2024/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2024, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1977.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Thạch L, xã X, huyện S, thành phố H.

- **Chị Nguyễn Thị Mỹ T1, sinh năm 1978.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: phường Ngọc K, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Xuân T và chị Nguyễn Thị Mỹ T1.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh T và chị T1 xác định có 03 con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 19/7/2002; Vũ Vân A, sinh ngày 25/3/2011 và Vũ Tuấn A1, sinh ngày 25/3/2011. Chị Vũ Khánh L hiện đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng Vũ Tuấn A, chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng Vũ Vân A1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai bên có yêu cầu giải quyết và Tòa án có quyết định khác. Ghi nhận sự tự nguyện của các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Anh T, chị T1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, vay nợ, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, mỗi bên chịu một  $\frac{1}{2}$  = 150.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả 150.000 đồng lệ phí việc ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai thu ký hiệu BLTU/23 số 0072617 ngày 19/9/2024.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- UBND phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc (Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyền số 2001);
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn T1 Tùng**